

D/c Thuý

TỈNH ỦY CAO BẰNG
BAN TUYÊN GIÁO

*
Số 97-HD/BTGTU

70:
- P. G. U.
- Các k. p.
- P/c Thuý (web)
llal

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cao Bằng, ngày 19 tháng 8 năm 2020

| |
|--------------------------------------|
| TRƯỞNG CHÍNH TRỊ HOÀNG ĐÌNH GIÔNG |
| Â SỐ: 515..... |
| ĐẾN Ngày 26/8/2020 |
| Chuyên..... <i>D/c Hoa</i> |
| Lưu hồ sơ số:..... |

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Biên giới năm 1950
và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020)

Thực hiện Hướng dẫn số 115-HD/BTGTW ngày 08/01/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2020; Kế hoạch số 1936/KH-BTC ngày 07/8/2020 của Ban Tổ chức Lễ kỷ niệm về tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về tầm vóc to lớn, ý nghĩa lịch sử trọng đại của Chiến thắng Biên Giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020); Chiến dịch có ý nghĩa lịch sử quan trọng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc; Khẳng định chủ trương mở chiến dịch Biên giới năm 1950 là quyết định đúng đắn, sáng suốt của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tinh thần anh dũng, mưu trí, quả cảm, vượt mọi khó khăn gian khổ, hy sinh của quân và dân ta đã làm nên thắng lợi của Chiến dịch Biên giới năm 1950.

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm ôn lại truyền thống lịch sử vẻ vang, ý chí độc lập tự do và tinh thần chiến đấu anh dũng của quân và dân ta nói chung, nhân dân các dân tộc Cao Bằng nói riêng trong Chiến thắng Biên Giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020); những thành tựu to lớn mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã đạt được trong 70 năm qua; bồi dưỡng niềm tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trân trọng lịch sử; góp phần củng cố, bồi đắp lý tưởng cách mạng, niềm tin của nhân dân vào đường lối đổi mới và sự lãnh đạo của Đảng; khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước; ghi nhớ công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đại tướng Võ Nguyên Giáp, các anh hùng, liệt sỹ Quân đội Nhân dân Việt Nam, quân dân Cao Bằng trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Kịp thời cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc, ý chí cách mạng, ý thức xây dựng quê hương đất nước, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến

tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; nâng cao cảnh giác, chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng quê hương cội nguồn cách mạng Cao Bằng ngày càng giàu đẹp, văn minh.

- Các hoạt động tuyên truyền được tổ chức trước, trong và sau lễ kỷ niệm dưới nhiều hình thức phong phú, sâu rộng, phối hợp hiệu quả các hình thức tuyên truyền; bảo đảm trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức, xứng với tầm vóc lịch sử của sự kiện; tạo được không khí phấn khởi, vui tươi.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

- Bối cảnh, mục tiêu, diễn biến, kết quả của chiến dịch; tầm vóc, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của Chiến thắng, trong đó nêu bật Chiến thắng Biên giới năm 1950 là bước trưởng thành vượt bậc của Quân đội Nhân dân Việt Nam về nghệ thuật, chiến dịch, chiến thuật quân sự; là chiến công đầu vẻ vang của Quân đội ta trong thế chủ động đánh địch, giải phóng nhiều tỉnh, thành phố, trong đó có Cao Bằng, mở ra cục diện mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chuyển cách mạng Việt Nam từ thế bị bao vây, cô lập sang hoàn toàn chủ động, liên tục tiến công giành thắng lợi, dẫn đến Chiến thắng Điện Biên Phủ, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

- Khẳng định sự lãnh đạo tài tình, sáng tạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; nghệ thuật chỉ đạo, tiến hành và phát huy sức mạnh chiến tranh nhân dân, dưới sự chỉ huy tài tình của đại tướng Võ Nguyên Giáp - những nhân tố quyết định thắng lợi của Chiến dịch Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng.

- Sự vận dụng và phát huy tinh thần Chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

- Tôn vinh và tri ân đối với các anh hùng, liệt sĩ, đồng bào, đồng chí đã chiến đấu, hy sinh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với các thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với nước; cổ vũ, động viên các cấp, các ngành tích cực tham gia các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”.

- Nêu bật những thành tựu phát triển KT - XH của tỉnh trong 70 năm từ ngày giải phóng, đặc biệt từ khi Cao Bằng cùng với cả nước bước vào thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn cách mạng trong giai đoạn mới.

- Tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; chiến lược, chính sách, chương trình, dự án phát triển KT - XH trọng tâm, đột phá của tỉnh trong thời gian tới; Nêu gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Tuyên truyền, phản ánh không khí, các hoạt động chào mừng kỷ niệm của cả nước và trên địa bàn tỉnh; chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội

Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

III. HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Hoạt động kỷ niệm

1.1- Cấp Trung ương

- *Tổ chức Hội thảo khoa học*: Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và tỉnh Lạng Sơn tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia kỷ niệm 70 năm Chiến thắng chiến dịch Biên giới Thu Đông năm 1950.

- *Xây dựng phim tài liệu tuyên truyền*: Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng chỉ đạo Điện ảnh Quân đội nhân dân xây dựng phim tài liệu về Chiến thắng Biên giới Thu Đông 1950.

1.2- Cấp tỉnh

- Lễ dâng hương, dâng hoa

Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức lễ dâng hương, dâng hoa đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh tại khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, huyện Hà Quảng; Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Nà Cạn, Thành phố Cao Bằng; Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thành phố Cao Bằng.

- Hội nghị họp báo

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức họp báo tại Thành phố Cao Bằng.

- Các hoạt động kỷ niệm chiến thắng Đông Khê (06/9 - 18/9/1950)

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với huyện Thạch An tổ chức các hoạt động Kỷ niệm chiến thắng Đông Khê (06 - 18/9), cụ thể:

+ Lễ dâng hương, dâng hoa tại Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh (xã Đức Long, huyện Thạch An), Nghĩa trang liệt sĩ Đông Khê (tại thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An).

+ Hoạt động về nguồn, Chương trình nghệ thuật chào mừng kỷ niệm tại thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An.

- Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020)

Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh chủ trì tổ chức Lễ kỷ niệm tại Trung tâm Hội nghị tỉnh; phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức cầu truyền hình trực tiếp Lễ kỷ niệm trên sóng Đài THVN.

- Tổ chức Tuần văn hóa, thể thao và du lịch

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức tại Thành phố Cao Bằng: Triển lãm ảnh và hiện vật với chủ đề: "Chiến thắng Biên giới 1950 và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cao Bằng"; Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Cao Bằng lần thứ nhất; Hội thi hát dân ca - trình diễn trang phục tỉnh Cao Bằng.

+ UBND Thành phố Cao Bằng chủ trì tổ chức Lễ hội âm thực tại Chợ âm thực và Phố đi bộ Kim Đồng, Thành phố Cao Bằng.

+ UBND huyện Trùng Khánh chủ trì tổ chức Lễ hội du lịch Thác Bản Giốc tại huyện Trùng Khánh.

1.3- Cấp huyện và cơ sở

- Không tổ chức Lễ kỷ niệm. Căn cứ điều kiện cụ thể, tổ chức các hoạt động phù hợp, thiết thực như: Gặp mặt, giao lưu nhân chứng lịch sử, tri ân người có công tham gia chiến dịch Biên Giới năm 1950; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”; thăm quan di tích lịch sử, hành trình về nguồn...và một số hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao bảo đảm hiệu quả, phù hợp.

- Tổ chức Lễ dâng hương, dâng hoa tại Nghĩa trang liệt sỹ, Nhà bia tưởng niệm,...tại địa phương.

2. Hình thức tuyên truyền

- Tổ chức họp báo tuyên truyền về các sự kiện, hoạt động kỷ niệm.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (*mở chuyên trang, chuyên mục hoặc tăng cường tuyến các tin, bài viết sâu về các sự kiện, hoạt động kỷ niệm*); trang thông tin, công thông tin điện tử; mạng xã hội; ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền (*sách, tạp chí, bản tin, tờ rơi, tờ gấp...*).

- Tuyên truyền cổ động trực quan: Xe loa, panô, băng rôn, khẩu hiệu, cờ, phướn...tại các nơi trung tâm, cửa ngõ thành phố, huyện lỵ, các tuyến phố, khu dân cư, trụ sở cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Tuyên truyền miệng thông qua việc tổ chức hội nghị, sinh hoạt tư tưởng, sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đoàn thể; tuyên truyền miệng trong nhân dân (*hội họp, sinh hoạt tổ dân phố, thôn, xóm...*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tham mưu cho cấp ủy công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống trên địa bàn, trong phạm vi phụ trách; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tham gia, cổ vũ cho các hoạt động kỷ niệm, nhất là thế hệ trẻ; phối hợp UBND cùng cấp tham mưu tổ chức các hoạt động thăm quan, hành trình về nguồn, tri ân, đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn đối với các thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ từng tham gia Chiến dịch.

- Xây dựng hướng dẫn tuyên truyền, tuyên truyền đến các tổ chức Đảng, chi bộ trực thuộc cấp ủy, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp để tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân; chỉ đạo, phối hợp cơ quan văn hóa, thông tin cùng cấp kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm hiệu quả các hình thức tuyên truyền, hoạt động kỷ niệm trên địa bàn.

- Chỉ đạo, định hướng cán bộ, đảng viên, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cùng cấp tham gia viết tin, bài tuyên truyền trên báo chí; chia sẻ thông tin về sự kiện trên mạng xã hội.

- Chỉ đạo treo cờ, khẩu hiệu, pano, áp phích,... tuyên truyền về sự kiện, nhất là các điểm du lịch, khu di tích, đón tiếp khách thăm quan.

2. Các cơ quan báo chí của tỉnh

- Xây dựng Kế hoạch, mở chuyên trang, mục, tăng cường các tác phẩm, tin, bài viết tuyên truyền, bảo đảm chất lượng nội dung; phát huy hiệu quả tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chủ động cung cấp nội dung tin bài, phối hợp cơ quan báo chí các tỉnh, thành phố tuyên truyền sự kiện, quảng bá mảnh đất, văn hóa, con người Cao Bằng. Thông tin, phản ánh kịp thời các hoạt động kỷ niệm diễn ra tại các địa phương trong, ngoài tỉnh; đồng thời chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc lịch sử, kịp thời định hướng thông tin, dư luận xã hội.

- **Đài Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng** phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện tốt công tác tiếp và phát sóng trực tiếp chương trình Lễ kỷ niệm; phối hợp với Điện ảnh Quân đội nhân dân tiếp, phát sóng phim tài liệu về Chiến thắng Biên giới Thu Đông 1950; xây dựng phim phóng sự trình chiếu tại Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng...gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thẩm định trước ngày 15/9/2020.

- **Báo Cao Bằng** phát hành số báo đặc biệt và tăng cường các tin, bài tuyên truyền sâu đậm về các sự kiện và hoạt động kỷ niệm.

- **Hội Nhà báo tỉnh** tuyên truyền, vận động các hội viên tích cực viết tin, bài về các sự kiện và hoạt động kỷ niệm.

- **Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh** tổ chức các cuộc thi sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật tuyên truyền kỷ niệm; tuyên truyền, vận động văn nghệ sĩ, trí thức sáng tác và quảng bá các tác phẩm chào mừng sự kiện.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức họp báo tuyên truyền về các sự kiện và hoạt động kỷ niệm. Chuẩn bị nội dung, chương trình họp báo gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cho ý kiến trước ngày 30/8/2020.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng, phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện, thành phố, hệ thống truyền thanh cơ sở tuyên truyền đến đông đảo các tầng lớp nhân dân. Tăng cường quản lý hoạt động thông tin, truyền thông, kịp thời xử lý các trường hợp đăng tải, phát tán thông tin, quan điểm sai trái về sự kiện, xuyên tạc lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước. Bảo đảm thông suốt thông tin liên lạc phục vụ các hoạt động kỷ niệm.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động Tuần văn hóa, thể thao và du lịch. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục truyền thống thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, triển lãm ảnh, chiếu phim tài liệu, tuyên truyền trực quan trên địa bàn tỉnh.

- Xuất bản một số ấn phẩm tuyên truyền. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện việc biên soạn, phát hành cuốn tài liệu tuyên truyền Di tích quốc gia đặc biệt địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung trang trí khánh tiết tuyên truyền trong, ngoài tiền sảnh Hội trường tổ chức Lễ kỷ niệm. Chuẩn bị nội dung maket, khẩu hiệu tuyên truyền gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thẩm định trước ngày 30/8/2020.

7. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

- Chỉ đạo các cấp đoàn, hội và cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về các sự kiện và hoạt động kỷ niệm.

- Tăng cường các tin, bài, ảnh tuyên truyền về sự kiện trên các ấn phẩm bản tin, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

- **Tỉnh đoàn Thanh niên** tổ chức Cuộc thi tìm hiểu 70 năm chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 - 03/10/2020) trên hệ thống mạng xã hội trong thanh, thiếu niên toàn tỉnh.

8. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Xây dựng Hướng dẫn, Đề cương tuyên truyền (*theo tài liệu gửi kèm*) kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020).

- Chuẩn bị Diễn văn truyền thống, Bài phát biểu của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bài Đáp từ của lãnh đạo tỉnh tại Lễ Kỷ niệm trình Thường trực Tỉnh ủy duyệt trước ngày 10/9/2020.

- Chuẩn bị Bài phát biểu dâng hương, dâng hoa tại Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh (Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó); Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh (xã Đức Long, huyện Thạch An) trình Thường trực Tỉnh ủy duyệt trước ngày 10/9/2020.

- Duyệt các loại ma kết, trang trí, khẩu hiệu, pa nô, cờ phướn, phóng sự tuyên truyền; trang trí khánh tiết tại Trung tâm Hội nghị tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo hợp báo tuyên truyền về sự kiện và các hoạt động kỷ niệm.

- Chủ trì, phối hợp với sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch biên soạn, phát hành cuốn tài liệu tuyên truyền Di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An.

* *Lưu ý:* Các địa phương, đơn vị căn cứ tình hình, diễn biến dịch Covid-19 để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phù hợp với các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

V. TREO CỜ, KHẨU HIỆU

Các huyện, thành phố hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn treo cờ tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 - 03/10/2020): Từ ngày 28/9 đến hết ngày 05/10/2020.

VI. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt chào mừng 70 năm chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020)!
2. Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng thi đua lập thành tích chào mừng 70 năm chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 – 03/10/2020)!
3. Địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950 huyện Thạch An - Di tích Quốc gia đặc biệt!
4. Cao Bằng - Quê hương cội nguồn cách mạng: Đoàn kết - Hội nhập - Phát triển!
5. Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đoàn kết, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh!
6. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế!
7. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
8. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
9. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy - HĐND tỉnh,
- Lãnh đạo UBND tỉnh,
- Ban Tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Biên giới năm 1950 và Giải phóng Cao Bằng,
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Thường trực các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Các ngành tư tưởng – văn hóa,
- Lãnh đạo Ban, các phòng thuộc Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thúy Anh

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 70 NĂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950
VÀ GIẢI PHÓNG CAO BẰNG (03/10/1950 – 03/10/2020)

I. CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950, GIẢI PHÓNG CAO BẰNG –
MỐC SON CHÓI LỢI TRONG LỊCH SỬ CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ
VÀ NHÂN DÂN CAO BẰNG

1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương của Trung ương Đảng về mở chiến dịch Biên giới

Thực hiện chủ trương *Kháng chiến kiến quốc* của Trung ương Đảng và *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta anh dũng bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược. Quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến lược quân sự của thực dân Pháp. Với Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 đã làm thất bại hoàn toàn chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” của địch, ta từng bước chuyển sang thế phản công. Từ năm 1948 - 1950, ta chủ động triển khai một số chiến dịch khắp các mặt trận trên toàn quốc, vừa tập trung xây dựng lực lượng ngày càng trưởng thành và có những bước tiến quan trọng cả về biên chế, tổ chức, trang bị kỹ thuật, trình độ tác chiến.

Ở Đông Dương, sau gần bốn năm tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, quân đội viễn chinh Pháp ngày càng sa lầy nghiêm trọng trên chiến trường và lâm vào thế phòng ngự bị động. Để cứu vãn tình thế, Chính phủ Pháp thực hiện “Kế hoạch Rove” tập trung phát triển quân đội bản xứ (quân ngụy) và tăng cường 7 tiểu đoàn Âu - Phi cho chiến trường Bắc Bộ làm lực lượng cơ động để củng cố, mở rộng phạm vi chiếm đóng ở đồng bằng và trung du Bắc Bộ; thiết lập một “hành lang Đông - Tây” để cô lập căn cứ địa Việt Bắc, cắt đứt con đường liên lạc giữa Liên khu 3 và Liên khu 4; tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4, khoá chặt biên giới Việt - Trung nhằm cô lập căn cứ địa Việt Bắc với bên ngoài. Đồng thời, tích cực chuẩn bị tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc lần thứ hai để tiêu diệt cơ quan đầu não Việt Minh và nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

Tỉnh Cao Bằng nằm trong tuyến phòng thủ biên giới, là một mục tiêu chiến lược của “Kế hoạch R-ve”. Trong toàn tỉnh, địch xây dựng 47 vị trí đóng quân ở hầu khắp các huyện, thị xã; tập trung củng cố hệ thống các cứ điểm và đồn bốt quân sự trên Quốc lộ số 4 từ thị xã Cao Bằng (*nay là thành phố Cao Bằng*) đến Đông Khê¹; trong đó, thị xã Cao Bằng là bản doanh của cơ quan chỉ huy Khu Bắc

¹ Nhận thấy rõ vị trí chiến lược quan trọng của Cao Bằng đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta, tháng 5/1947, thực dân Pháp cho máy bay ném bom thị xã Cao Bằng. Ngày 09/10/1947, thực dân Pháp cho quân nhảy dù xuống thị xã Cao Bằng, mở nhiều cuộc càn quét ra vùng xung quanh tỉnh. Thực hiện chủ trương *Kháng chiến kiến quốc* của Trung ương Đảng và *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với quân và dân Việt Bắc, quân và dân Cao Bằng đã anh dũng chiến đấu ngoan cường, lập nên những chiến công to lớn, góp phần quan trọng phá tan cuộc tiến công chiến lược Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 và âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, buộc chúng phải chuyển sang “đánh lâu dài” với ta.

(gồm các vị trí thuộc Cao Bằng, Bắc Kạn và Thất Khê); Đông Khê là một tiêu khu quan trọng, lá chắn của Cao Bằng.

Về phía ta, cùng với việc tăng cường lực lượng quân sự, mở rộng vùng giải phóng, để tranh thủ sự ủng hộ của các nước dân chủ nhân dân trên thế giới, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương đẩy mạnh công tác ngoại giao với phương châm "thêm bạn, bớt thù". Bước vào năm 1950, phong trào cách mạng thế giới có những chuyển biến quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc kháng chiến của nhân dân ta². Chính phủ Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ ta. Từ đây, uy tín của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Chính phủ Hồ Chí Minh được nâng cao trên trường quốc tế.

Đứng trước tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến thuận lợi, nhằm đưa cuộc kháng chiến tiến lên một bước mới, tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định mở Chiến dịch Biên giới, mang mật danh "Chiến dịch Lê Hồng Phong II". Mục đích của chiến dịch là: Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch; giải phóng phần biên giới phía Đông Bắc, khai thông đường giao thông với các nước xã hội chủ nghĩa; mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tiến tới giành quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính, tạo điều kiện thúc đẩy cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mau chóng giành thắng lợi.

2. Công tác chuẩn bị cho chiến dịch Biên giới năm 1950

Đề trực tiếp lãnh đạo quân, dân, chính, đảng thực hiện mục đích của chiến dịch, tháng 7/1950, theo quyết nghị của Ban Thường vụ Trung ương, Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận Biên giới được thành lập do đồng chí Võ Nguyên Giáp, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tư lệnh Quân đội quốc gia và dân quân Việt Nam trực tiếp làm Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy mặt trận³.

Ngày 12/8/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị cho các cấp bộ đảng nói rõ: Chiến dịch Biên giới là một chiến dịch rất quan trọng và chỉ đạo các địa phương trong toàn quốc phối hợp, kiểm chế, tiêu hao sinh lực địch không cho chúng tiếp viện và phát động trong toàn quốc tuần lễ "Thi đua giết giặc lập công". Ngày 02/9/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi về chiến dịch Cao - Bắc -*

² Ngày 01/10/1949, cách mạng Trung Quốc thành công, Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta quan hệ trực tiếp với các nước xã hội chủ nghĩa. Từ tháng 01/1950, Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ ta. Đồng thời, cuộc kháng chiến của nhân dân Lào và nhân dân Campuchia đang có những bước phát triển mới. Bên cạnh đó, thông qua các tổ chức Việt kiều tại Pháp và các tổ chức cánh tả, Chính phủ ta tăng cường đấu tranh chính trị, tác động mạnh đến phong trào của nhân dân Pháp và nhân dân các nước thuộc địa Pháp phản đối cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam ngày càng dâng cao. Nước Pháp lâm vào cuộc khủng hoảng chính trị chưa từng có.

³ Các thành viên Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận Biên giới bao gồm: Đồng chí Thiếu tướng Hoàng Văn Thái, Tổng tham mưu trưởng; Tham mưu trưởng chiến dịch; Đồng chí Đại tá Phan Phác, Quyền Tổng tham mưu phó; Tham mưu phó chiến dịch; Đồng chí Lê Liêm, Phó Chủ nhiệm Tổng cục chính trị; Chủ nhiệm Phòng Chính trị chiến dịch; Đồng chí Lê Quang Đạo, Phó Chủ nhiệm Phòng Chính trị chiến dịch; Đồng chí Trần Đăng Ninh, Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp; Chủ nhiệm Phòng Cung cấp chiến dịch; Đồng chí Bùi Quang Tạo, Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến - hành chính Liên khu Việt Bắc; Phó Chủ nhiệm Phòng Cung cấp chiến dịch.

Lạng gửi các chiến sĩ trong toàn quốc, tỏ rõ niềm tin quyết thắng trong chiến dịch và trong cuộc “Thi đua giết giặc lập công”.

Tỉnh Cao Bằng được chọn làm chiến trường chính của chiến dịch Biên giới, đồng thời cũng là hậu phương tại chỗ cung cấp sức người, sức của phục vụ chiến dịch. Bản Tả Phầy Nưa, xã Quốc Phong, huyện Quảng Uyên (nay thuộc huyện Quảng Hòa) được chọn làm “bản doanh” của Sở Chỉ huy Chiến dịch. Nhận được chỉ thị của Trung ương, ngay từ đầu năm 1950, Đảng bộ Cao Bằng đã khẩn trương bắt tay vào công việc chuẩn bị cho tổng phản công⁴. Nhận thức rõ vị trí và trách nhiệm của mình trong chiến dịch Biên giới, Ban huy động dân công cấp tỉnh, huyện, xã của tỉnh Cao Bằng được thành lập gồm trên một nửa số cán bộ. Với khẩu hiệu “tất cả cho chiến dịch toàn thắng”, Tỉnh uỷ Cao Bằng đã phát động quân và dân trong tỉnh tích cực hoạt động, chuẩn bị sức người, sức của tham gia chiến dịch. Lực lượng vũ trang tỉnh được Bộ Chỉ huy chiến dịch giao nhiệm vụ: Chặn quân địch vào phía Án Lại, Nước Hai, Bản Tấn (huyện Hoà An); chặn đường rút lui về phía Bắc Kạn, Đông Khê; truy kích và tiêu hao địch; chặn đường tiếp tế hàng không của chúng; cùng nổ súng phối hợp với mặt trận Đông Khê; bảo vệ toàn bộ kho tàng trên các trục đường giao thông chính.

Với tầm quan trọng của chiến dịch Biên giới, đầu tháng 9/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên đường ra mặt trận. Người kiểm tra kế hoạch tác chiến, công tác chuẩn bị và động viên cán bộ, chiến sĩ, dân công tham gia chiến dịch. Ngày 14/9/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Sở chỉ huy tiền phương tại Nà Lạn (xã Đức Long, huyện Thạch An) trực tiếp chỉ đạo chiến dịch. Sáng sớm 16/9/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên đài quan sát của mặt trận trên đỉnh núi Báo Đông (xã Đức Long, huyện Thạch An) trực tiếp quan sát theo dõi và chỉ đạo trận đánh cứ điểm Đông Khê – trận đánh mở màn cho chiến dịch Biên giới năm 1950. Tại đây, Người đã làm bài thơ “Lên núi” nổi tiếng:

*Chống gậy lên non xem trận địa,
Vạn trùng núi đổ vạn trùng mây.
Quân ta thế mạnh nuốt Ngưu Đẩu,
Thề diệt xâm lăng lũ sói cầy.*

Tin Chủ tịch Hồ Chí Minh ra trận đã gây xúc động mạnh mẽ trong lòng cán bộ, chiến sĩ và nhân dân cả nước. Hình ảnh “Bác Hồ ra trận” thể hiện ý chí quyết chiến, quyết thắng quân thù cao nhất của Đảng và nhân dân ta, là nguồn sức mạnh động viên tinh thần vô cùng to lớn, lan truyền đến toàn thể quân và dân ta, tiếp thêm sức mạnh cho toàn quân và toàn dân ta quyết tâm giành thắng lợi trong chiến dịch. khắp các mặt trận, quân và dân nô nức “thi đua giết giặc lập công”, phấn khởi tin tưởng vào thắng lợi.

⁴ Ngày 06/01/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã đề ra chủ trương “Chuẩn bị chiến trường Đông Bắc cho thật đầy đủ để khi có điều kiện sẽ mở một chiến dịch lớn, quét địch ra khỏi đường số 4 và một đoạn bờ biển, đánh bại quân địch trong vùng Đông Bắc”. Ngày 02/02/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 20/SL quyết định tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực của toàn thể nhân dân để tiến tới tổng phản công. Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân các tỉnh biên giới tích cực chuẩn bị các mặt để đánh địch ra khỏi biên giới.

3. Diễn biến và kết quả chiến dịch

Căn cứ tình hình địch, ta trên chiến trường dọc biên giới, Đảng ủy Mặt trận và Bộ chỉ huy Chiến dịch xác định và thống nhất phương châm chiến dịch là "đánh điểm, diệt viện". Ban đầu, ta chủ trương chọn mục tiêu trận mở màn chiến dịch là thị xã Cao Bằng, nhằm kéo quân tiếp viện của địch lên để tiêu diệt. Song, sau khi cân nhắc kỹ, Bộ chỉ huy Chiến dịch quyết định chuyển hướng xuống đánh Đông Khê, một cứ điểm yếu hơn Cao Bằng, vừa đảm bảo chắc thắng mà vẫn cô lập được Cao Bằng và có thể "diệt viện". Đề nghị này được Ban Thường vụ Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chuẩn y. Thể hiện tư tưởng chỉ đạo của chiến dịch, kế hoạch tác chiến được chia làm bốn bước: (1) Tiêu diệt Đông Khê; (2) Đánh quân tiếp viện lên Đông Khê; (3) Đánh Thất Khê; (4) Đánh thị xã Cao Bằng.

Đúng 6 giờ sáng ngày 16/9/1950, quân ta bắt đầu tiến công cụm cứ điểm Đông Khê, mở màn chiến dịch. Sau 54 giờ chiến đấu gay go, quyết liệt, đến ngày 18/9/1950, ta tiêu diệt hoàn toàn Đông Khê, đẩy địch vào tình thế nguy khốn: Thất Khê bị uy hiếp, Cao Bằng bị cô lập, thế phòng thủ trên đường số 4 lung lay. Mất Đông Khê, quân Pháp buộc phải rút khỏi Cao Bằng theo đường số 4 bằng kế hoạch "hành quân kếp": Một mặt, tổ chức một binh đoàn, do Lơ Pagior (Le Page) chỉ huy, từ Thất Khê lên chiếm lại Đông Khê để đón quân từ Cao Bằng do Sác-tông (Charton) chỉ huy rút về; mặt khác, hành binh Phốcco (Phoque) đánh lên Thái Nguyên để thu hút chủ lực của ta.

Nắm vững phương châm "đánh điểm, diệt viện", bộ đội ta kiên nhẫn mai phục. Ngày 30/9/1950, địch cho binh đoàn Lơ Pagior tiến lên Đông Khê, quân của Sác-tông ở Cao Bằng cũng bắt đầu rút về. Bộ Chỉ huy Chiến dịch đã tập trung lực lượng tiêu diệt từng cánh quân địch. Đảng bộ và nhân dân Cao Bằng cùng với cán bộ, chiến sĩ ở ngoài mặt trận thực hiện quyết tâm của Bộ Chỉ huy Chiến dịch là tập trung lực lượng tiêu diệt 2 binh đoàn Lơ Pagior và Sác-tông.

Đêm 30/9/1950, binh đoàn ứng cứu của Lơ Pagior từ Thất Khê kéo lên đã bị quân ta chặn đánh toi bời. Nghe tin đó, ở hướng thị xã Cao Bằng, tên quan năm Sác-tông càng hoang mang cực độ. Sáng 03/10/1950, binh đoàn Sác-tông gồm 2.000 lính và tên Tỉnh trưởng bù nhìn Nông Ngọc Tu cùng một số tay chân đặc lực của chúng đã rút khỏi thị xã theo quốc lộ số 4 hy vọng hợp quân được với Lơ Pagior tại Cốc Xá (xã Trọng Con, huyện Thạch An). Được nhân dân báo tin, 9 giờ sáng ngày 03/10/1950, đại đội bộ đội địa phương huyện Hòa An và lực lượng công an xung phong vào chiếm giữ ngay đầu cầu sông Hiến; **thị xã Cao Bằng và tỉnh Cao Bằng hoàn toàn được giải phóng**. Sáng 04/10/1950, tiểu đoàn chủ lực của tỉnh vào tiếp quản thị xã.

Sau 8 ngày đêm chiến đấu liên tục và ác liệt, bằng chiến thuật vận động, đến ngày 08/10/1950, bộ đội ta đã tiêu diệt và bắt sống cả hai binh đoàn Lơ Pagior và Sác-tông, đồng thời đánh lui một cánh quân địch nữa từ Thất Khê lên cứu viện và đập tan cuộc hành quân tấn công lên Thái Nguyên của địch.

Hoảng sợ, quân địch trên tuyến đường số 4 phải tháo chạy khỏi Thất Khê, Na Sầm, Đồng Đăng, Lạng Sơn, Lộc Bình, Đình Lập, An Châu (Lạng Sơn)... Đến

ngày 15/10/1950, địch rút hết khỏi hành lang biên giới. Sau 29 ngày đêm chiến đấu, đến ngày 17/10/1950, ta quyết định chủ động kết thúc chiến dịch.

Phối hợp với chiến dịch Biên giới, quân dân các mặt trận Tây Bắc, ở đường số 6, số 12, đồng bằng Bắc Bộ, Bình Trị Thiên, Liên khu V và Nam Bộ cũng đã tiến công mạnh mẽ, buộc Pháp phải phân tán lực lượng để đối phó, không thể chi viện cho chiến trường Biên giới.

Chiến dịch Biên giới đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu tiêu diệt địch: Tiêu diệt, làm bị thương và bắt sống 8.300 tên địch, gồm 08 tiểu đoàn Âu - Phi và 02 tiểu đoàn ngụy cùng toàn bộ Bộ Chỉ huy và Bộ Tham mưu của hai binh đoàn Lơ Pagiơ và Sác-tông, bằng 41% lực lượng cơ động chiến lược toàn Đông Dương; thu trên 3.000 tấn vũ khí, xe ô tô và phương tiện chiến tranh; xóa sổ Liên khu Biên giới Đông Bắc của địch. Chiến dịch đã giải phóng một vùng đất đai rộng lớn từ Cao Bằng đến Đình Lập (Lạng Sơn), với 350.000 dân; khai thông 750 km đường biên giới Việt - Trung, phá tan thế phải chiến đấu trong vòng vây của địch, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Thắng lợi của chiến dịch Biên giới là thắng lợi của nhân dân cả nước, trong đó có sự đóng góp của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cao Bằng. Đảng bộ và quân dân các dân tộc trong tỉnh tự hào đã đóng góp sức người, sức của, phối hợp hiệp đồng chiến đấu có hiệu quả, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong chiến dịch. Tham gia vào chiến dịch, tỉnh Cao Bằng đã huy động và bổ sung cho chiến dịch 700 tân binh, huy động một lực lượng dân công lớn đến hàng vạn người. Tính từ ngày 20/7/1950 đến 30/10/1950, đã có 78.224 người đi dân công, với 1.340.748 ngày công phục vụ cho chiến dịch. Nếu tính từ đầu năm 1950 đã huy động tới 5,7 triệu ngày công, bình quân mỗi người đóng góp gần 100 ngày công; chưa kể trên 20.000 nam, nữ thanh niên các dân tộc tham gia bộ đội trực tiếp chiến đấu ngoài chiến trường. Ngoài sức người, Cao Bằng còn huy động được 2.346 tấn gạo, trên 120 tấn thực phẩm phục vụ chiến dịch. Riêng chị em phụ nữ góp 5 vạn đồng cho Quỹ kháng chiến. Đặc biệt phong trào "bán gạo cho Hồ Chủ tịch khao quân" đã có 27.134 gia đình (trong tổng số 30.703 hộ gia đình trong toàn tỉnh) bán 823.267 kg thóc, gạo, ngô. Phụ nữ còn nhận chăm sóc, đỡ đầu thương binh, đón thương binh về nhà mình chăm sóc, nhận làm anh nuôi, con nuôi. Đây là một cuộc động viên lớn nhất từ khi bước vào cuộc kháng chiến đến thời điểm lúc bấy giờ.

Chiến dịch Biên giới đã xuất hiện nhiều gương chiến đấu anh dũng làm rạng rỡ quê hương như: Anh hùng La Văn Cầu lập công xuất sắc, là lá cờ đầu trong Quân đội; anh Lý Viết Mưu anh dũng hy sinh khi tấn công đồn địch được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Trên 50% dân công là phụ nữ trực tiếp ra chiến trường, vượt qua khói bom, lửa đạn, tiếp tế đạn dược, vận chuyển lương thực, khiêng cáng thương binh; nhiều chị em phụ nữ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên dương, Chính phủ tặng Huân chương Chiến công như các chị: Đinh Thị Dậu, Đinh Thị Bông, Đinh Thị Mẫn, Đàm Thị Nhay, Triệu Thị Soi, Nguyễn Thị Bé... Sự đóng góp của nhân dân các dân tộc Cao Bằng, những tấm

gương chiến đấu dũng cảm của bộ đội và dân công Cao Bằng góp phần làm nên chiến thắng Biên giới năm 1950⁵.

Đánh giá về vai trò Cao Bằng trong chiến dịch Biên giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có thư khen ngợi rằng: “Tôi rất vui lòng thay mặt Chính phủ cảm ơn và khen ngợi đồng bào... Đồng bào Cao - Bắc - Lạng đã làm kiểu mẫu trong việc động viên nhân lực, vật lực, tài lực cho kháng chiến”⁶.

4. Ý nghĩa lịch sử

Chiến thắng chiến dịch Biên giới năm 1950 mang ý nghĩa dân tộc và thời đại sâu sắc, là bước ngoặt quan trọng góp phần quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta.

Đối với thực dân Pháp, đây là thất bại nặng nề chưa từng có trong lịch sử chiến tranh Đông Dương của Pháp tính đến lúc bấy giờ: Gần 10 tiểu đoàn, đại bộ phận là quân Âu - Phi tinh nhuệ, bị diệt gọn trong một chiến dịch. Kế hoạch Rove bị phá sản, làm đảo lộn thế bố trí chiến lược và chiến lược quân sự của thực dân Pháp. Chiến thắng Biên giới làm lung lay ý chí xâm lược và làm sa sút mạnh mẽ tinh thần quân Pháp, thúc giục nhân dân Pháp đấu tranh phản đối chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, đẩy địch ngày càng lún sâu vào thế bị động về chiến lược, ngày càng lệ thuộc vào đế quốc Mỹ. Đây chính là hồi chuông báo hiệu sự thất bại không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân cũ trên đất nước Việt Nam và trên thế giới.

Đối với ta, chiến dịch Biên giới là bước phát triển nhảy vọt của cuộc kháng chiến, mở ra một cục diện mới cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ của nhân dân ta: Ta nắm được quyền chủ động về chiến lược trên chiến trường chính (Bắc Bộ), đẩy thực dân Pháp vào thế bị động chiến lược. Biên giới phía Bắc được khai thông, chấm dứt tình thế phải “chiến đấu trong vòng vây” của địch, cách mạng Việt Nam đã nối được quan hệ với cách mạng thế giới, có điều kiện thuận lợi giao lưu quốc tế, nhận viện trợ của các nước anh em. Căn cứ địa Việt Bắc - Thủ đô kháng chiến của cả nước được mở rộng và củng cố, trở thành vùng tự do an toàn. Ta có thêm điều kiện thuận lợi để phát triển lực lượng về mọi mặt, chủ động tiến công và phản công, giành những thắng lợi lớn hơn, tiến tới toàn thắng.

Chiến dịch Biên giới là một chiến dịch tiến công có tầm quy mô lớn đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, là chiến dịch có tầm quan trọng đặc biệt do sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây cũng là chiến dịch duy nhất Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp ra mặt trận chỉ đạo chiến dịch, động viên quân và dân chiến đấu.

⁵ Đối với thực dân Pháp, Cao Bằng thực sự là một thảm họa (“Thảm họa Cao Bằng”). Những địa danh như Cốc Xá, Đầm cao 477, Đông Khê... đã khiến cho những tên lính Pháp còn sống sót sau chiến dịch phải toát mồ hôi kinh sợ. Và “Trong cuộc chiến tranh Đông Dương, Cao Bằng là hình ảnh của Bailén trong cuộc chiến tranh Tây Ba Nha và của Valluy trong cuộc cách mạng Pháp” (Yrogra: *Lịch sử cuộc chiến tranh Đông Dương*, Bản dịch tiếng Việt, tr. 680).

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.104.

Chiến dịch Biên giới đã đánh dấu một bước tiến nhảy vọt của Quân đội Nhân dân Việt Nam về nhiều mặt, đặc biệt về nghệ thuật quân sự, nghệ thuật chiến dịch, chiến thuật⁷; là minh chứng đúng đắn cho đường lối kháng chiến “toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính” mà Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch ra ngay từ đầu cuộc kháng chiến. Bài học về phát huy nội lực, xây dựng thực lực kháng chiến, xây dựng quân đội để làm nên chiến thắng Biên giới vẫn còn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Chiến dịch Biên giới có ý nghĩa hết sức trọng đại đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cao Bằng. Tỉnh Cao Bằng hoàn toàn được giải phóng, kết thúc một giai đoạn kháng chiến gian khổ và kiên cường của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Cao Bằng trong cuộc kháng chiến trường kỳ, anh dũng do Đảng ta lãnh đạo. Ngày 03/10/1950, ngày Cao Bằng sạch bóng quân thù, mãi mãi là một mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh cách mạng của quê hương Cao Bằng. Từ đây, nhân dân các dân tộc Cao Bằng được sống trong độc lập, tự do, làm chủ vận mệnh bản thân, làm chủ quê hương, đất nước, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, vững bước xây dựng cuộc sống mới, xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến toàn quốc đi đến thắng lợi hoàn toàn.

II. PHÁT HUY TINH THẦN 70 NĂM CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI NĂM 1950, GIẢI PHÓNG CAO BẰNG; ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC CAO BẰNG NỖ LỰC PHẤN ĐẤU, ĐẠT NHIỀU THÀNH TỰU TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

Phát huy tinh thần chiến thắng Biên giới năm 1950, giải phóng Cao Bằng, Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Cao Bằng tập trung đóng góp sức người, sức của cùng cả nước làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954. Cao Bằng trở thành hậu phương vững chắc cho cả nước trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, huy động được hàng chục tấn lương thực, thực phẩm; đóng góp hàng trăm ngàn ngày công làm đường vận chuyển; hàng nghìn mét khối gỗ phục vụ các chiến trường. Nhiều người con của quê hương Cao Bằng có mặt trên khắp các mặt trận nóng bỏng, anh dũng chiến đấu lập thành tích xuất sắc, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cả nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1955 - 1975), phát huy truyền thống đường số 4 anh hùng, cùng với cả nước, Cao Bằng tham gia thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược đó là: Xây dựng chủ nghĩa xã hội, cùng nhân dân cả nước chi viện cho miền Nam đấu tranh chống Mỹ và tay sai nhằm hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Với tinh thần "*tất cả cho tiền tuyến*", "*tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*", nhân dân các dân tộc Cao Bằng đóng góp sức người, sức của, góp công, dốc sức chi viện cho chiến trường miền Nam ruột thịt.

⁷ Với thắng lợi của Chiến dịch Biên giới, cuộc kháng chiến của ta chuyển mạnh từ hình thái chiến tranh du kích tiến lên chiến tranh chính quy, kết hợp chiến tranh chính quy với chiến tranh du kích ở trình độ cao hơn. Qua đó, tạo nền tảng, cơ sở để lực lượng vũ trang ta cùng toàn Đảng, toàn dân giành được thắng lợi to lớn hơn trong giai đoạn tiếp theo của cuộc kháng chiến, mà quan trọng là trong chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954, với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ.

Các phong trào “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”, “Mỗi người làm việc bằng hai”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”... được phát động sâu rộng trong nhân dân. Hàng vạn thanh niên đã lên đường trực tiếp cầm súng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, góp phần tích cực vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985), trong bối cảnh vừa giành được hoà bình, lại phải tiến hành cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc tháng 2/1979. Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Cao Bằng tiếp tục nêu cao ý chí kiên cường, đoàn kết, tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần cùng cả nước lập nên những chiến công xuất sắc. Cuộc chiến đấu kết thúc, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân phát huy ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, vừa tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa tích cực khôi phục và phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

Gần 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (từ 1986 đến nay), phát huy truyền thống quê hương cách mạng và sức mạnh đoàn kết các dân tộc, Đảng bộ quyết tâm, quyết liệt, đổi mới, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ; lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tình hình chính trị luôn giữ vững ổn định; khối đại đoàn kết các dân tộc không ngừng được phát huy; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp. Quốc phòng - an ninh được củng cố vững chắc; trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững.

Đặc biệt, giai đoạn 2010 - 2020, kinh tế của tỉnh liên tục phát triển, năm sau cao hơn năm trước: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) trung bình đạt trên 7%/năm; thu ngân sách trên địa bàn đạt tốc độ tăng trưởng khá, bình quân tăng 11%/năm. Nhiều năm liên tục, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch, trung bình vượt kế hoạch 11 chỉ tiêu/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng - dịch vụ, giảm tỷ trọng nông - lâm nghiệp. Tiềm năng, thế mạnh của tỉnh từng bước được khai thác hiệu quả. Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, nâng cấp; hoàn thành và đưa vào sử dụng nhiều công trình trọng điểm lớn; phát triển các khu kinh tế cửa khẩu, điểm du lịch; diện mạo nông thôn, đô thị có nhiều đổi mới; Ba khu Di tích Quốc gia đặc biệt phát huy hiệu quả hoạt động; Công viên địa chất Non nước Cao Bằng được UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu; Dự án chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao được triển khai thực hiện; Dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, chuẩn bị triển khai thi công, mở ra cơ hội cho sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

Với những thành tích đáng tự hào trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương độc lập Hạng nhất⁸. Đặc biệt, năm 2018, đồng chí Hoàng Đình Giông, người con ưu tú của quê hương Cao Bằng đã vinh dự được Đảng và Nhà nước công nhận là lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam.

Những thành tựu đó là nền tảng tinh thần vững chắc để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Cao Bằng tiếp tục vững bước đi lên trên con đường đổi mới và hội nhập quốc tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tự hào với những thành quả đạt được, phát huy truyền thống vẻ vang, những bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng, thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trong thời gian tới, toàn Đảng bộ tỉnh: Tiếp tục phát huy truyền thống quê hương cách mạng, tích cực đổi mới, lan tỏa khát vọng vươn lên, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, xây dựng Cao Bằng trở thành tỉnh “gương mẫu”, “đi đầu” như Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã căn dặn.

*

Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Biên giới năm 1950, giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 - 03/10/2020) là dịp để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng ôn lại chiến công vẻ vang của dân tộc, tôn vinh các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh cho sự toàn thắng của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Qua đó, càng nhận thức sâu sắc hơn vai trò lãnh đạo của Đảng, sức mạnh to lớn, tinh thần quyết chiến, quyết thắng của dân tộc ta trong đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong hòa bình, đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Chiến thắng Biên giới năm 1950, giải phóng Cao Bằng mãi mãi là niềm tự hào, là nguồn sức mạnh cổ vũ toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát huy mạnh mẽ nội lực, bứt phá trong thu hút các nguồn lực đầu tư, xây dựng Cao Bằng phát triển nhanh, bền vững, bảo vệ vững chắc biên cương của Tổ quốc, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội./.

⁸ Toàn tỉnh hiện có gần 2.500 cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa và người có công với nước; có 28 con em các dân tộc Cao Bằng là cán bộ sĩ quan cao cấp của quân đội, công an được phong quân hàm cấp Tướng; có 406 Bà mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng; 6 huyện, thành phố, 23 xã, 19 đơn vị được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang, 05 đơn vị Anh hùng Lao động và 27 cá nhân được phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động.